ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5262 /UBND-NC V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2026/QH16 và Nghị định số 323/2026/NĐ-CP	*An Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Nghị quyết số 20/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế, Nghị định số 323/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

Trên cơ sở Công văn số 7205/BTP-PLQT&GQTCĐTQT ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2026/QH16 và Nghị định số 323/2026/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quan tâm tập trung tổ chức thực hiện một số vấn đề sau:

1. Đối với hoạt động xúc tiến đầu tư, đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư với nhà đầu tư nước ngoài

Trong quá trình xúc tiến đầu tư, đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư với nhà đầu tư nước ngoài, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức, cá nhân chủ trì có trách nhiệm phối hợp, lấy ý kiến cơ quan có liên quan trước khi ký kết thỏa thuận hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài đối với các nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của cơ quan khác hoặc có khả năng làm phát sinh nghĩa vụ của Nhà nước.

Cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức, cá nhân không cam kết, đưa vào thỏa thuận hợp tác cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư hoặc nội dung khác vượt thẩm quyền hoặc chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật dẫn đến nguy cơ tranh chấp đầu tư quốc tế.

Thông tin, tài liệu giới thiệu, quảng bá trong hoạt động xúc tiến đầu tư chỉ có giá trị tham khảo, không thay thế quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không tạo thành cam kết với nhà đầu tư nước ngoài. Việc triển khai hoạt động đầu tư, kinh doanh của nhà đầu tư nước ngoài sau khi ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đề xuất những cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư hoặc nội dung có khả năng làm phát sinh nghĩa vụ của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải báo cáo hoặc xin ý kiến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật trước khi ký kết thỏa thuận hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài trong trường hợp vượt quá thẩm quyền.

2. Đối với hoạt động chủ động phòng ngừa tranh chấp đầu tư quốc tế, các cơ quan đăng ký đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật ngay từ khâu đăng ký đầu tư, kịp thời trao đổi và làm rõ những nội dung còn có ý kiến khác nhau trong quá trình xử lý hồ sơ nhằm hạn chế tình trạng nhà đầu tư không rõ đầy đủ các yêu cầu pháp lý hoặc có cách hiểu khác nhau về quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện dự án. Việc hướng dẫn, trao đổi và làm rõ ngay từ giai đoạn đầu có ý nghĩa quan trọng trong việc phòng ngừa những bất đồng có thể phát triển thành khiếu nại hoặc tranh chấp về sau.

3. Đảo đảm minh bạch, đúng thẩm quyền trong giải quyết thủ tục, các cơ quan đăng ký đầu tư phải rà soát, đánh giá tính phù hợp của dự án với các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm sự đồng bộ trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư và đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh nhằm hạn chế những rủi ro phát sinh từ việc áp dụng pháp luật thiếu thống nhất, không đúng thẩm quyền hoặc không tuân thủ trình tự, thủ tục.

4. Đối với việc chủ động nhận diện rủi ro pháp lý từ phía nhà đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư có trách nhiệm rà soát, đánh giá các yếu tố pháp lý liên quan đến nhà đầu tư: lịch sử khiếu nại, tranh chấp có liên quan (nếu có),… nhằm kịp thời nhận diện rủi ro pháp lý và có biện pháp phòng ngừa phù hợp để cơ quan nhà nước có thêm cơ sở để lựa chọn phương án xử lý phù hợp, hạn chế để các bất đồng trong quá trình đầu tư phát triển thành tranh chấp quốc tế.

5. Các cơ quan đăng ký đầu tư chú ý việc lưu trữ hồ sơ để bảo đảm cơ sở pháp lý khi phát sinh tranh chấp nhằm góp phần bảo đảm rằng quá trình cơ quan nhà nước xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư được thể hiện đầy đủ, có căn cứ và có thể kiểm chứng khi cần thiết.

6. Các cơ quan đăng ký đầu tư còn có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án theo quy định của pháp luật. Đối với những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, cơ quan đăng ký đầu tư phải giải quyết; trường hợp thuộc thẩm quyền của cơ quan khác thì phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

7. Giao Sở Tư pháp theo dõi, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nêu trên; đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang trước ngày 01 tháng 12 năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện hiệu quả nội dung văn bản này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì liên hệ Sở Tư pháp để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP. UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu VT, ttlan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong